

Duy trì dao động trong biên độ hẹp

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng nhẹ, đóng cửa tại 784.6 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, chỉ VPB (+0.5%) và TCB (+0.3%) ảnh hưởng tích cực đến chỉ số trong khi VNM (0%), HPG (-0.2%), và VIC (-0.8%) tạo áp lực giảm điểm lên chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, áp lực bán tiếp tục chiếm ưu thế, giá trị bán ròng ghi nhận ở mức 77 tỷ đồng. Cụ thể, VHM, HPG, VRE, VNM, và VCB chịu áp lực bán mạnh nhất trong khi MSN, HDB, SAB, PLX, và ROS thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Điều chỉnh trong phiên

VN30F2008 duy trì dao động trong biên độ hẹp. Cụ thể, MA20 di chuyển hướng ngang, tín hiệu cho sự suy yếu của giai đoạn phục hồi. Bên cạnh đó, ngưỡng 805-810 điểm và 780 điểm lần lượt là ngưỡng kháng cự và hỗ trợ trong phiên. Đáng chú ý, hợp đồng này sẽ có khuynh hướng kiểm định lại ngưỡng 770 điểm, kế tiếp là 745 điểm khi ngưỡng 780 điểm bị phá vỡ. Tuy nhiên, VN30F2008 đóng cửa trên các đường MA ngắn hạn, tín hiệu cho sự tăng mạnh trong phiên sáng hôm nay. Trong trường hợp này, mở vị thế bán sẽ có xác suất cao hơn và rủi ro thấp hơn so với vị thế mua.

Chiến lược đầu tư:

Bán VN30F2008 khi ngưỡng 780 điểm bị phá vỡ, mục tiêu tại 750 điểm và dừng lỗ lập tức tại 790 điểm.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

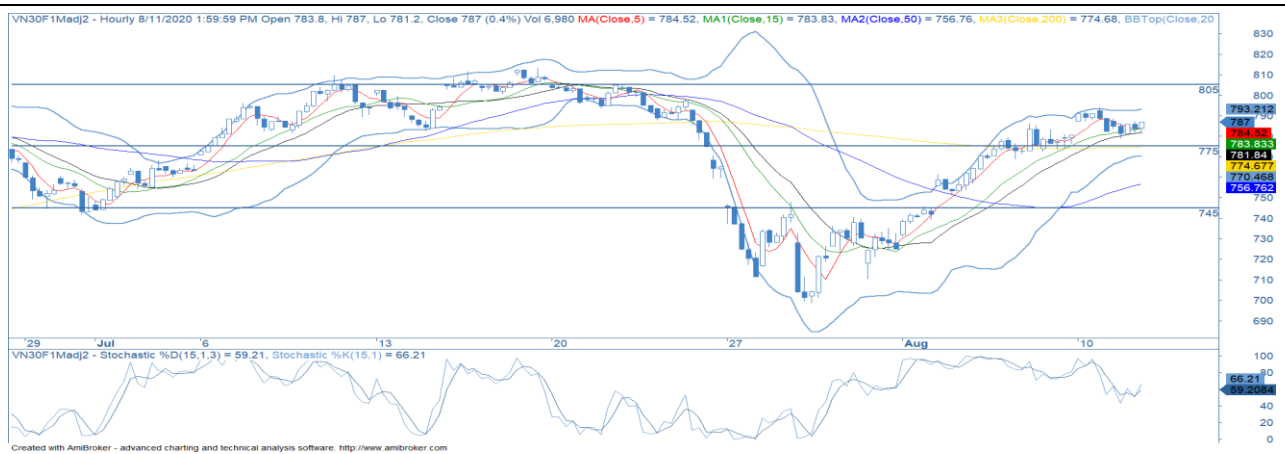
(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	784.6	0.0					
VN30F2008	787.0	0.6	209,054	35,383	785	20/08/20	11
VN30F2009	786.0	0.6	1,035	3,305	684	17/09/20	39
VN30F2012	779.8	0.9	101	353	643	17/12/20	130
VN30F2103	777.1	0.5	104	71	646	18/03/21	221

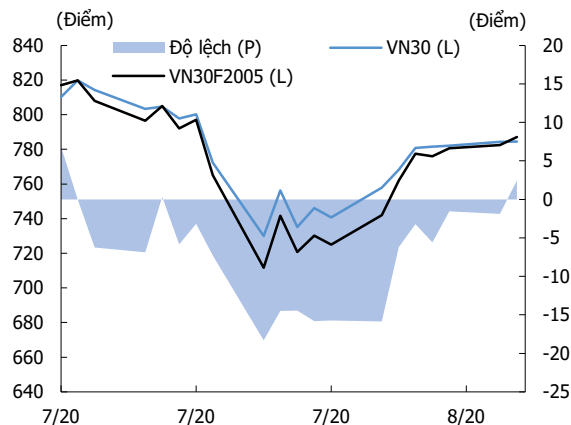
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

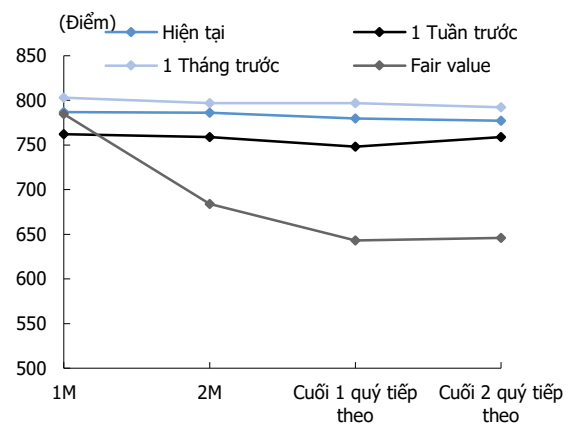
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

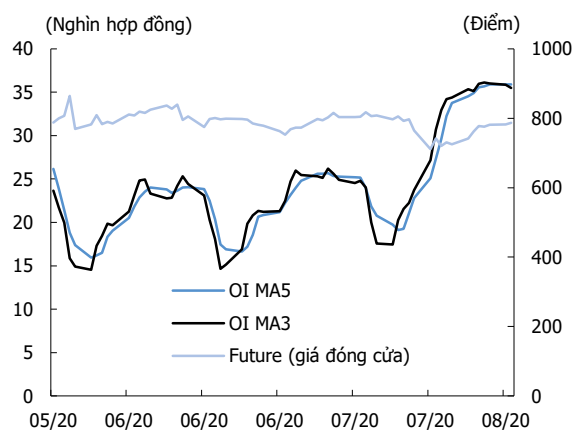
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

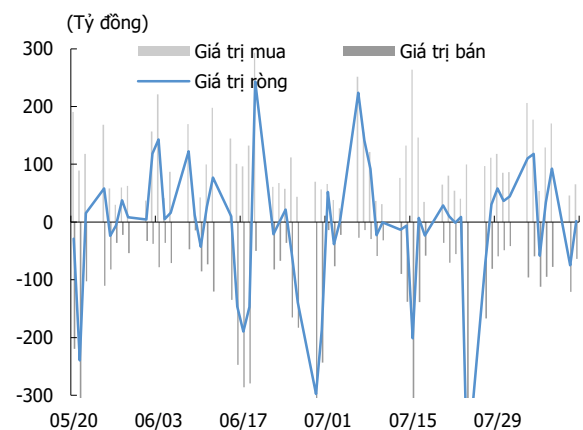
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	154,848	1.02	38,500	1.0	17.9	2.02	1,184	17.7	55,800	29,500
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	86,383	2.85	23,200	1.8	7.7	1.07	5,128	30.0	28,450	16,600
EIB	NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	20,900	2.93	17,000	0.9	30.0	1.29	244	30.0	18,950	14,000
FPT	CTCP FPT	CNTT	36,844	4.87	47,000	(0.4)	11.0	2.46	1,693	49.0	53,304	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	133,977	1.11	70,000	(0.7)	13.6	2.56	636	3.2	109,000	53,900
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	25,790	2.98	26,700	0.8	6.3	1.24	1,005	20.6	30,100	16,100
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	80,347	7.96	24,250	(0.2)	9.2	1.53	14,934	35.8	24,750	12,708
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	12,800	1.27	24,400	(0.4)	12.0	1.70	644	43.7	27,400	17,500
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	39,789	3.94	16,500	0.3	4.7	0.91	5,509	23.0	23,900	13,150
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	63,824	3.69	54,600	0.2	16.8	2.76	1,400	38.7	81,000	46,400
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	35,999	3.86	79,500	0.6	9.5	2.52	1,002	49.0	129,500	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	62,729	3.63	64,700	(0.2)	16.4	2.74	1,187	6.1	65,700	49,100
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	55,106	0.82	45,700	1.1	103.6	2.83	940	14.7	63,600	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	12,404	1.64	55,100	(0.4)	11.9	2.64	690	49.0	92,500	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	22,459	0.74	9,590	(0.7)	10.4	0.80	4,307	11.3	13,950	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	10,697	0.88	34,500	(0.1)	7.2	1.02	505	49.0	40,150	26,100
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	1,334	0.22	2,350	(0.8)	8.1	0.23	17,593	2.4	28,650	2,050
SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	TD thiết yếu	114,469	2.08	178,500	(0.8)	28.2	6.21	122	63.2	285,000	111,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	8,244	0.54	14,050	(0.7)	25.0	1.13	2,968	5.7	22,700	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	8,834	0.88	14,700	2.1	8.6	0.91	5,366	49.1	20,431	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	19,209	3.01	10,650	0.5	7.9	0.70	12,806	9.2	12,700	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	68,078	7.31	19,450	0.3	6.3	1.02	1,980	22.5	25,500	14,000
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	7,242	0.66	20,500	(0.5)	9.1	1.49	2,958	4.3	45,550	16,250
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	304,499	5.53	82,100	0.2	16.7	3.40	930	23.8	95,000	56,600
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	261,187	5.10	79,400	(0.3)	11.7	3.81	2,249	20.2	102,300	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	295,963	8.09	87,500	(0.8)	38.8	3.68	484	13.9	126,500	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	52,122	4.30	99,500	(0.5)	28.7	3.48	391	17.9	148,800	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	199,388	10.16	114,500	0.0	20.7	6.62	1,191	58.7	135,500	83,700
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	52,290	6.04	21,450	0.5	5.2	1.10	4,236	23.4	29,300	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	59,762	1.87	26,300	(1.3)	24.9	2.15	2,975	30.8	36,300	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.